

Kỹ thuật nuôi và ương cá sặc rằn



I/Đặc điểm sinh thái sinh học cá sặc rằn:

1/ Phân bố:

Cá sặc rằn phân bố tại Thái Lan, Campuchia, Việt Nam và được di giống sang các nước Mã Lai, Indonesia, Bangladesh. Cá sặc rằn phân bố rộng rãi trong nhiều thủy vực như kênh rạch, ruộng lúa, ao hồ.

Tại Việt Nam, trong vùng châu thổ sông Mekong, cá phân bố tập trung trong các vùng trũng ngập nước quanh năm, sinh sản tự nhiên trong ruộng, kênh mương nơi chúng cư trú, đặc biệt là có nhiều cây cỏ thủy sinh với nhiều chất hữu cơ. Hai tỉnh Cà Mau và Kiên Giang là vùng phân bố tập trung và có sản lượng cao hiện nay ở vùng ĐBSCL.

2/ Sinh trưởng:

Trong điều kiện ở ĐBSCL nhiệt độ thích hợp 25⁰C - 30⁰C cá đạt trọng lượng khoảng 140g/con sau 2 năm, quan sát cá đực & cá cái cùng tuổi thường cá đực có trọng lượng nhỏ hơn.

3/ Dinh dưỡng:

Thức ăn ở thời kỳ đầu gồm nhiều loại như phiêu sinh động vật, phiêu sinh thực vật & thủy thực vật phân hủy.

Ở thời kỳ trưởng thành, cấu tạo bộ máy tiêu hóa của cá phù hợp với loài ăn tạp. Những loại thức ăn thường xuyên bắt gặp và chiếm khối lượng lớn trong ruột cá gồm: mùn bã hữu cơ, thực vật phiêu sinh, động vật phiêu sinh, mầm non thực vật cũng như các loại thực vật thủy sinh mềm trong nước.

Cá cũng sử dụng tốt những loại thức ăn do người cung cấp như: bột ngũ cốc các loại, cám tấm, động vật và khi thiếu thức ăn chúng ăn cả trứng của chúng.

II. Kỹ thuật ương nuôi cá sặc rằn:

1/Điều kiện ao đìa:

☐Nguồn nước☐Phải dồi dào, có điều kiện cấp thoát nước cho ao khi cần thiết. Ao không bị khô cạn hoặc ngập úng. Nước phải có chất lượng tốt không bị phèn (pH = 7 là tốt nhất, không nên sử dụng ao có pH < 6). Nước không bị nhiễm bẩn, không bị nhiễm độc (chủ yếu độc do thuốc trừ sâu).

- Diện tích□Tùy thuộc qui mô sản xuất, điều kiện sẵn có và khả năng của từng gia đình. Có thể tận dụng các kênh mương sẵn có để ương cá. Tuy nhiên, không nên sử dụng những kênh mương quá dài để tiện cho việc chăm sóc quản lý. Nếu kênh quá dài thì có thể chặn ngăn thành từng đoạn ngắn.

- Với phạm vi gia đình và tùy tình hình hiện nay ở khu vực, ao ương cá sặc rằn nếu có diện tích vài trăm m² là thích hợp. Tùy theo yêu cầu lượng cá giống thả mà có thể có ít hay nhiều ao.

- Độ sâu ao□Độ sâu dùng ương nuôi cá sặc rằn có thể biến động, nhưng để tiện cho chăm sóc quản lý và hoạt động của cá con, ao có độ sâu 0,8 - 1m là hợp lý nhất.

- Chất đáy□Không sử dụng ao đất phèn để ương cá. Đáy ao là bùn hoặc bùn pha cát là tốt nhất. Độ dày bùn đáy ao thích hợp cho ương cá sặc rằn là 20 - 25 cm, không nên dùng ao có đáy quá trơ ít bùn (thường là ao mới đào) hoặc ao có đáy bùn quá dày (thường là ao lâu ngày không sên vét).

- Trường hợp dùng ao có đáy bùn dày thì trước khi thả cá nuôi, ao cần được tát cạn, sên vét bớt bùn đáy, chỉ để lại 20 -25 cm.

- Điều kiện chiếu sáng□Ao ương cá con cần đủ ánh sáng mặt trời. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng. Nếu sử dụng những ao thiếu ánh sáng thì kết quả ương nuôi sẽ thấp, ít khi thành công. Vì vậy không nên để bóng cây che trên mặt ao.

- Mặt nước ao cần thoáng, cần loại bỏ hết rong, cỏ nước, bèo ở trên mặt ao.

2/ Chuẩn bị ao trước khi thả cá nuôi:

- Tát cạn ao

- Bón vôi□Thường dùng là vôi bột, bón 10kg/100m².

- Tu sửa bờ□chống ngập úng, chống rò rỉ, chống mất nước, chống cá khác (đặc biệt là cá lóc) vào ao.

- Phơi đáy ao□Nếu gặp trời nắng mà phơi được đáy ao vài ngày thì tốt nhất. Nhưng lưu ý là những vùng đất bị nhiễm phèn thì không nên phơi lâu.

- Bón phân□Có thể dùng phân gà, phân heo hoặc phân xanh (các loại lá xanh, tốt nhất là lá điên điển) để bón lót cho ao từ 15 -20kg/ 100m²ao.

- Lấy nước cho ao□Nước cần được lọc qua lưới dày trước khi đưa vào ao để tránh cá khác, tép vào ao. Nước cấp cho ao đủ độ sâu cần thiết từ 0,8 - 1m.

- Diệt trừ dịch hại trước khi thả cá□Có nhiều loại dịch hại đối với cá. Nhưng thường quan tâm để diệt nhất là trứng ếch nhái và bọ gạo. Để diệt trứng ếch nhái cần rào lưới xung quanh bờ ao. Để diệt bọ gạo, sử dụng dầu lửa 1lít/1.000m²ao, dầu lửa được rải xuống đầu ao, phía đầu gió cho lan tràn khắp ao. Sau khi thả dầu lửa xuống một ngày thì có thể thả cá bột.

3/ Thả cá bột xuống ao:

- Tuổi cá thả nuôi□Sau khi cá nở được 2 - 3 ngày (tức là khi thấy cá bơi lội nhanh nhẹn) thì đem thả xuống ao. Tính từ lúc chích cho cá đẻ thì khoảng 4 ngày sau khi chích. Vấn đề liên quan chặt chẽ đến thời gian chuẩn bị ao.

- Thời gian thả cá thích hợp nhất là từ 8 - 9 giờ sáng và những lúc trời không có mưa lớn. Tránh thả cá vào những khi nhiệt độ nước quá cao.

- Mật độ thả: 400- 500 con/m² là thích hợp.

4/ Cho ăn chăm sóc:

- Sau khi bón phân lần đầu tiên (bón lót) lúc ao còn cạn nước, thì sau một tuần lấy nước vào ao, cần bón thêm một lần phân. Lần thứ 2 này chỉ bón 10kg/100m² tức là chỉ 1/2 lần đầu.

- Cho ăn Sau khi thả cá bột xuống ao, tiến hành cho ăn ngay.

* Tuần lễ đầu tiên Mỗi ngày cho ăn 2 lần, mỗi lần 2 lòng đỏ trứng gà (vịt) luộc + 1 kg bột đậu nành/1.000m² (pha nước vào thức ăn cho loãng, tạt đều khắp ao).

* Tuần lễ thứ 2 Mỗi ngày cho ăn 2 lần, mỗi lần 1 kg cám mịn + 0,5 kg bột cá/1.000m² ao (cũng pha nước như tuần đầu).

* Tuần lễ thứ 3 Tùy theo mức độ ăn của cá mà tăng thêm lượng thức ăn cho phù hợp.

- Quản lý cá Thường xuyên quan sát ao cá, tránh bị mọi, tràn bờ, kịp thời phát hiện bệnh dịch hại (ếch, nhái, rắn,...) để diệt trừ. Đồng thời quan sát hoạt động của cá (ăn mạnh hay yếu, có thiếu oxy hay không,...) để kịp thời xử lý.

- Giảm mật độ cá Sau khi ương cá sặc rần khoảng 1 tháng, cá đã lớn không còn đủ sức chứa lượng cá con. Cần phải san thưa sang ao khác để giảm mật độ. Thông thường từ một ao ban đầu cần thêm 1 ao nữa để đưa cá hương qua nuôi. Có như vậy thì cá mới tiếp tục lớn khỏe và mạnh. Ao thứ 2 dùng để đưa cá qua, cũng cần được chuẩn bị như ao đầu tiên để thả cá bột (tát cạn, bón vôi,...).

5. Luyện cá trước khi xuất ao:

Trước khi đưa cá ra khỏi ao cần được luyện trước một tuần bằng cách hàng ngày lợi xuống ao xua đuổi cá, mỗi ngày 1 lần trong tuần.

Khi cá ương được 60 ngày tuổi mới thu hoạch, nếu thu sớm dễ xay xát sẽ hao hụt nhiều khi vận chuyển.

Dùng lưới kích thước mắt nhỏ.

Chứa cá trong bể xi măng hay bể đất lót nylon, nước trong bể phải xanh.

Cá phải được chứa trên bể ít nhất 2 ngày mới xuất đi.